

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 59/2023/HSST

Ngày: 27-02-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Ngọc Huệ

2. Ông Trần Văn Triều

3. Bà Bùi Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/HSST ngày 12/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 478/2023/QĐXXST-HS ngày 08/02/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H; Giới tính: Nữ; sinh năm 1976, tại: Vĩnh Long; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 00/12; Nghề nghiệp: không; nơi cư trú: đăng ký HKTT: Ấp T, xã J, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: Số W, Khu phố R, phường I, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; cha: Nguyễn Văn T (đã chết); mẹ: Nguyễn Thị M ; có chồng: Lê Văn Ch, sinh năm 1966 (đã ly hôn); con: Lê Hoàng H sinh năm 1994; tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 08/4/2014, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử 09 năm 06 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 229/2014/HSPT, thời hạn chấp hành án kể từ ngày 01/4/2013; đến ngày 01/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Tạm giam: Từ ngày 18/01/2022 .

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Ông Đoàn Anh Phương Vũ – Luật sư Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 18/01/2022, tại trước địa chỉ số 100-102, đường số 9A, KDC Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Tổ công tác Công an huyện Bình Chánh bắt quả tang Nguyễn Ngọc H có hành vi cất giấu ma túy để bán cho người khác. Thu giữ vật chứng gồm một xe gắn máy biển số 52U6-6535 do Hà điều khiển, 02 điện thoại di động, 01 túi ny lon màu trắng bên ngoài in chữ Hello Kitty, bên trong chứa 01 gói ny lon được hàn kín chứa ma túy thể rắn, có khối lượng 349,05 gam, loại Methamphetamine.

Lúc 22 giờ 30 phút, ngày 18/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà tại địa chỉ số 276/8A Lê Văn Lương, Khu phố 1, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; thu giữ trong phòng ngủ trên gác gồm: 02 gói ny lon được hàn kín bên trong chứa ma túy thể rắn, có tổng khối lượng 14,5071 gam, loại Methamphetamine; 02 cây kéo bằng kim loại; 01 cân điện tử màu đen và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Toàn bộ số ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc H đã được trưng cầu giám định, kết quả thể hiện tại Bản kết luận giám định số 784/KLGĐ-H ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 34).

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc H khai nhận như sau:

Khoảng tháng 11/2021, khi đang uống cà phê tại khu vực cầu Him Lam thuộc huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì H quen với một người phụ nữ tên Nguyệt (không rõ lai lịch). Ng nói cho H biết Ng đang có sẵn ma túy đá để bán nên Hà đã chủ động xin số điện thoại của Nguyệt để khi cần mua ma túy thì Hà sẽ gọi điện thoại cho Nguyệt. Do bản thân Hà đã có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và biết khu vực giáp ranh xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh với bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều người nghiện ma túy tụ tập nên H đã nảy sinh ý định mua ma túy của N để về bán lại kiếm lời. Từ khoảng tháng 12/2021 cho đến khi bị bắt ngày 18/01/2022, Hà đã mua ma túy đá của Ng được khoảng 6 lần và đều giao dịch tại trước khu vực hẻm 276 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Những lần đầu Hà mua ma túy của N thì Hà đều bán cho khách tại khu vực chân cầu Him Lam thuộc huyện Bình Chánh và khu vực bến xe Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh nhưng H không nhớ rõ thời gian, khối lượng, cũng như tên khách từng lần mua và bán ma túy. H chỉ nhớ 04 lần đầu mua mỗi lần khoảng 50 gam ma túy đá với giá 13.000.000 đồng, bán lại với giá 14.000.000 đồng và lần thứ 5 H mua khoảng 300 gam ma túy đá với giá 54.000.000 đồng, bán lại với giá 54.000.000 đồng.

Lần thứ 6, H mua ma túy đá của Nguyệt để bán cho người phụ nữ tên Gái (không rõ lai lịch) do H quen biết từ khoảng tháng 11/2021 tại quán cà phê khu vực cầu Him Lam thuộc địa bàn xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 18/01/2022, Gái gọi điện thoại cho Hà để đặt mua 300 gam ma túy đá, Hà báo giá 54.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực Bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì Gái đồng ý. Sau đó, Hà gặp Nguyệt giao 54.000.000 đồng và nhận 300 gam ma túy tại trước hẻm 276 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhận ma túy xong, Hà mang về lại chỗ ở và nảy sinh ý định lấy gói ma túy kém chất lượng mà Hà mua trước đây của người đàn ông tên B (không rõ lai lịch) tại khu vực Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh trộn lẫn với gói ma túy đá mới mua của Nguyệt để bán kiếm lời. Trộn ma túy xong, H lấy một ít ma túy đá cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy do H tự chế để sử dụng thử thì thấy chất lượng ma túy tốt. Do cân điện tử bị hỏng nên H đã phân chia thủ công, lấy một phần ma túy đá cho vào trong 02 gói nylon nhỏ cất giấu trong phòng ngủ trên gác để khi có khách hỏi mua thì bán, số ma túy đá còn lại H cất giấu vào trong túi nylon màu trắng để đi bán cho Gái. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Hà điều khiển xe máy biển số 52U6-6535 đi giao ma túy cho Gái, khi chạy xe đến trước địa chỉ số 100-102, đường số 9A, KDC Trung Sơn thì bị lực lượng Công an huyện Bình Chánh kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy như đã nêu trên.

Đối với người phụ nữ tên N t (người bán ma túy) và Gái (người mua ma túy) do H khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

*Vật chứng của vụ án: Đã được liệt kê tại Vật chứng và tiền theo Biên bản tang tài vật số NK2022/594 ngày 20/9/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh .

Tại bản Cáo trạng số 474/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố để xét xử đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 4, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi tóm tắt nội dung vụ án, trình bày lời luận tội khẳng định bản Cáo trạng truy tố để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có cơ sở pháp luật; ngoài ra, còn phân tích đánh giá về tính chất, mức độ tham gia phạm tội của bị cáo, về các tình tiết định khung, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo. Theo đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H tù chung thân, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; phạt bổ sung 20 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và xử lý vật chứng là đồ vật, tài sản theo quy định của pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc H phát biểu quan điểm bào chữa: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt truy tố bị cáo; luật sư chỉ đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo trình độ học vấn không có nên nhận thức pháp luật kém, không biết được tiếp tục mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng bao nhiêu thì sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự như thế nào; bị cáo có hoàn cảnh vô cùng khó khăn: bản thân bị bệnh, cha chết, còn mẹ thì đã già không ai chăm sóc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt 20 năm tù cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H thống nhất với ý kiến của Luật sư bào chữa cho mình nên không tranh luận bổ sung, trong lời nói sau cùng chỉ đề nghị xem xét hưởng mức án khoan hồng để có cơ hội sớm chấp hành xong bản án và làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và hình phạt đã đề nghị xử phạt đối với các bị cáo đã phân tích, đánh giá trong phần luận tội; và Không chấp nhận ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị áp dụng mức hình phạt 20 năm tù đối với bị cáo vì không phù hợp với quy định của pháp luật và nhân thân của bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận về hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Do bản thân đã tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và biết khu vực giáp ranh xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh với bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều người nghiện ma túy tụ tập nên H đã nảy sinh ý định mua ma túy của N để về bán lại kiếm lời. Từ tháng 11/2011 đến tháng 01/2022, Hà đã mua 06 lần ma túy của đối tượng tên Nguyệt để bán cho các đối tượng nghiện ma túy để lấy lời, số ma túy mua của Nguyệt từ lần thứ 1 đến lần thứ 5 bị

cáo đã bán hết.

Riêng lần thứ 6, Hà mua ma túy của đối tượng tên N (không rõ lai lịch) 300 gam ma túy đá đã để bán cho đối tượng tên G (không rõ lai lịch); Sau khi nhận ma túy của Nguyệt, Hà đem về trộn với ma túy kém chất lượng đã mua trước đó của đối tượng tên B (Không rõ lai lịch) để giao cho Gái (đối tượng không rõ lai lịch) và số còn lại cất giấu trong phòng ngủ và để bán cho khách hỏi mua. Đến 18 giờ ngày 18/01/2022, tại trước địa chỉ số 100-102, đường số 9A, KDC Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh Cơ quan cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh Tổ công tác Công an huyện Bình Chánh bắt quả tang Nguyễn Ngọc H có hành vi cất giấu ma túy với khối lượng ma túy theo kết quả giám định là 349,05 gam, loại Methamphetamine, đang đem giam bán cho Gái.

Vào 22 giờ 30 phút, ngày 18/01/2022, tại địa chỉ số 276/8A Lê Văn Lương, Khu phố 1, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh khám xét và bắt quả tang thu giữ trong phòng ngủ của Nguyễn Ngọc H khối lượng ma túy là 14,5071 gam, loại Methamphetamine; Nguyễn Ngọc H Khai là cất giấu để bán cho các đối tượng nghiện ma túy.

Với hành vi nêu trên, Nguyễn Ngọc H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hà đã mua ma túy của đối tượng tên N 06 lần, tuy nhiên 05 lần đầu đã bán hết chỉ có lời khai của Nguyễn Ngọc H, không có chứng cứ khác chứng minh, nên không có cơ sở buộc bị cáo chịu trách nhiệm.

Đối với lần thứ 6, khối lượng ma túy đã bắt quả tang, thu giữ với tổng khối lượng là: 14,5071 gam, loại Methamphetamine + 349,05 gam, loại Methamphetamine = 363,5571 gam, loại Methamphetamine nên buộc bị cáo chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy này. Với khối lượng ma túy như trên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp mua bán “*Methamphetamine có khối lượng 100 gam trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo từng bị kết án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Đồng thời, khi xem xét hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ: bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, buộc bị cáo nộp số tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để nộp ngân sách nhà nước

Đối với người phụ nữ tên N , Bi (người bán ma túy); và Gái (người mua ma túy) do H khai không rõ nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét:

Đối với vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, là chất độc hại cấm tuyệt đối sử dụng; các đồ vật là công cụ phạm tội, dụng cụ dùng để phân chia, cất giấu và sử dụng ma túy; vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ. Cụ thể như sau:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 784(200)(1) có chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo (PC09) và Điều tra viên Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 784(200)(2) có chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo (PC09) và Điều tra viên Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

- 01 bịch nylon màu trắng, bên ngoài in chữ “Hello Kitty”, bên trong không chứa gì là của Hà dùng để cất giấu trái phép chất ma túy;

- 02 cây kéo bằng kim loại là công cụ mà Hà dùng để cắt các bịch nylon chứa ma túy bên trong;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 bình nhựa tự chế; 01 nõ thủy tinh và 01 ống hút nhựa) là do Hà tự chế với mục đích dùng để thử chất lượng ma túy.

Đối với vật chứng là 01 xe gắn máy, nhãn hiệu Honda; số loại SH150; dung tích xilanh 153, biên số 52U6-6535, số khung: ZDCRF08A06F102319, số máy: KF08E0082295KTGE1 (không gương, rách yên xe, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra), chưa xác định được chủ sở hữu thì đăng thông tin tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn quy định không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, bên trong khe sim chứa 01 sim cắt, một mặt in số “...36855”, đã qua sử dụng là của Hà dùng để liên lạc với bạn bè và trao đổi mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có Imei: 353117114320786, bên trong chứa 02 sim cắt trên sim

1 có in số “...1409” và trên sim 2 có in số “...1455”, đã qua sử dụng là của Hà dùng để liên lạc với bạn bè và trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H tù chung thân về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 18/01/2022

- Phạt bổ sung bị cáo số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015 ;

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 784(200)(1) có chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo (PC09) và Điều tra viên Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 784(200)(2) có chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo (PC09) và Điều tra viên Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

- 01 bịch nylon màu trắng, bên ngoài in chữ “Hello Kitty”, bên trong không chứa gì

- 02 cây kéo bằng kim loại

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 bình nhựa tự chế; 01 nõ thủy tinh và 01 ống hút nhựa), bên trong bộ dụng cụ không chứa gì.

- 01 cân điện tử, màu đen đã bị hỏng.

+ Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền đăng thông báo công khai tìm chủ sở hữu đối với: 01 xe gắn máy, nhãn hiệu Honda; số loại SH150; dung tích xilanh 153, biển số 52U6-6535, số khung: ZDCRF08A06F102319, số máy: KF08E0082295KTGE1 (không gương, rách yên xe, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra) để trả lại trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn này không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, bên trong khe sim chứa 01 sim cắt, một mặt in số "...36855", đã qua sử dụng (model A1586, số imei...027959, không kiểm tra số serial do không có nguồn điện); 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có Imei: 353117114320786, bên trong chứa 02 sim cắt trên sim 1 có in số "...1409" và trên sim 2 có in số "...1455", đã qua sử dụng

(Vật chứng và tiền theo Biên bản tang tài vật số NK2022/594 ngày 20/9/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại tạm giam; (2)
- Người bào chữa; (2)
- Đương sự; (0)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (35) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Viết Hùng

